

CẢNH ĐỨC TRUYỀN ĐĂNG LỤC

QUYỂN 19

Sa-môn Đạo Nguyên đời Tống soạn

PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của **THANH NGUYÊN HÀNH TU**
PHÁP TỰ của **TUYẾT PHONG NGHĨA TÔN**: 31 người được ghi chép.

- 1- Thiền sư An Quốc Hoằng Thao Phước Châu
- 2- Thiền sư Qui Bồn núi Vân Cái Tương Châu
- 3- Hòa thượng Lâm Tuyên Thiệu Châu
- 4- Hòa thượng Nam Viện Lạc Kinh
- 5- Thiền sư Động Nham Khả Hưu Việt Châu
- 6- Thiền sư Hành Chu viện Pháp Hải Định Châu
- 7- Thiền sư Thông Long Tĩnh Hàng Châu
- 8- Thiền sư Bảo Phước Tùng Triền Chương Châu
- 9- Thiền sư Thù Long Đạo Phổ Tuyên Châu
- 10- Thiền sư Tông Tịnh chùa Long Hưng Hàng Châu
- 11 - Thiền sư Nam Thiên Khế Phan Phước Châu
- 12- Thiền sư Nãi Việt Sơn Việt Châu
- 13- Thiền sư Kim Luân Khả quan Nam Nhạc
- 14- Thiền sư Huyền Nột Phước Thanh Tuyên Châu
- 15- Thiền sư Vân Môn Văn Yển Thiệu Châu
- 16- Thiền sư Nhân Nam Đài Cù Châu
- 17- Hòa thượng Đông Thiên Tuyên Châu
- 18- Thiền sư Tùng Tập núi Đại Tiền Dư Hàng
- 19- Hòa thượng Vĩnh Thái Phước Châu
- 20- Thiền sư Thủ Nột núi Hòa Long Trì Châu
- 21- Hòa thượng Mộng Bút Kiến Châu
- 22- Thiền sư Cực Lạc Nguyên Nghiễm Cổ Điền Phước Châu
- 23- Thiền sư Như Thê núi Phù Dung Phước Châu
- 24- Hòa thượng núi Khế Hạc Lạc Kinh
- 25- Thiền sư Thê Qui Sơn Đàm Châu

- 26- Thiên sư Diên Tông Hồ Sơn Cát Châu
- 27- Đại sư Phổ Minh núi Phổ Thông Ích Châu
- 28- Thiên sư Lương Gia am Song Tuyên Tùy Châu
- 29- Thiên sư Siêu Ngộ Bảo Phước Chương Châu
- 30- Thượng tọa Thái Nguyên Phù
- 31- Thiên sư Duy Kính Nam Nhạc

**ĐẠI SƯ MINH CHÂN HOẰNG THAO VIỆN AN QUỐC
PHƯỚC CHÂU**
**PHÁP TỰ ĐỒI THỨ SÁU của THANH NGUYÊN HÀNH TỰ
PHÁP TỰ của THIỀN SƯ TUYẾT PHONG NGHĨA TỒN**

Sư họ Trần, người Tuyên Châu, từ nhỏ đã không dùng thức ăn mặn tanh tươi, tự nguyện xuất gia, thọ giới cụ túc tại chùa Long Hoa, nhưng sau đó lại đến pháp hội Tuyết Phong. Tuyết Phong thấy sư còn nhỏ mà tài tuấn rất có khả năng làm pháp khí nên dẫn lối bốn lâm, tin nhập quá lượng. Sư lại đi khắp Thiên uyển, thu thái được tam-muội của chư phương, rồi quay về Tuyết Phong.

Tuyết Phong hỏi:

- Từ đâu tới?

Đáp:

- Từ Giang Tây lại.

Tuyết Phong hỏi:

- Gặp Tổ sư Đạt Ma ở đâu?

Đáp:

- Rõ ràng nói với Hòa thượng.

Tuyết Phong hỏi:

- Nói cái gì?

Sư hỏi:

- Từ đâu tới vậy?

Ngày nọ, Tuyết Phong vừa thấy sư liền chộp lấy nói:

- Toàn cõi đất trời đều là cửa giải thoát này, nắm tay bảo y vào, y không chịu vào.

Sư nói:

- Hòa thượng trách Hoằng Thao không được.

Tuyết Phong nói:

- Tuy nhiên dù là như vậy, sau lưng có nhiều sư tăng biết sao giờ. Sư nhân cử thuật văn bia Quốc sư nói:

- Đắc thì trong tâm cây y lan làm cây chiên đàn. Nếu mà thất thì nơi chỉ ý cam lồ biến thành vườn gai tạt lê.

Sư nêu công án hỏi tăng:

- Một lời đều gồm đủ hai ý được mất, ông nói thế nào đây?

Tăng đưa nắm đấm lên nói:

- Không thể gọi là nắm đấm vậy.

Sư không đồng ý, rồi cũng đưa nắm đấm lên nói thay:

- Chỉ vì gọi cái này là nắm đấm.

Sư nhận lời thỉnh cầu dừng trụ Khuân Sơn, tăng lũ đến rất đông về sau Mân Súly ngưỡng mộ đạo đức của sư, vờ trụ chùa An Quốc rộng xiển dương huyền phong, đồ chúng có hơn 800 người.

Tăng hỏi:

- Thế nào là chỉ ý của Tổ sư từ Tây lại?

Sư nói:

- Đúng thì cũng đúng nhưng đừng lãnh hội lầm.

Hỏi:

- Thế nào là đệ nhất cú?

Sư nói:

- Hỏi, hỏi.

Hỏi:

- Kẻ học này từ trước tới giờ còn chưa triệt ngộ cơ duyên, thỉnh cầu sư chỉ cho triệt ngộ cơ duyên !

Sư nín lặng hồi lâu, tăng lễ bái. Sư hỏi:

- Đến nơi khác, có người hỏi ông thì đối đáp làm sao ?

Đáp:

- Rốt cùng cũng không dám cử thuật lầm.

Sư nói:

- Chưa ra khỏi cửa là đã làm trò cười cho thiên hạ rồi.

Hỏi:

- Thế nào là tâm do Đạt Ma truyền?

Sư nói:

- Vón không phải dấu vết ngày sau.

Hỏi:

- Thế nào là chuyện trong Tông thừa?

Sư đáp:

- Không thể vì lão huynh mà tan tác hết chúng được.

Hỏi:

- Không rơi vào cơ duyên có - không, thỉnh sư nói trọn vẹn !

Sư nói:

- Ông thử đoán định xem !

Hỏi:

- Thế nào là chuyện trên đầu một sợi lông?

Sư đưa cà-sa lên, tăng nói:

- Xin sư chỉ thị !

Sư nói:

- Ôm ngọc chẳng cần rơi lệ mãi. Đến triều đình, hiến vua Sở xem.

Hỏi:

- Lặng lẽ không lời thì thế nào?

Sư nói:

- Hãy bước tới một bước !

Hỏi:

- Phạm có lời lẽ câu cú thì đều rơi vào phương tiện nhân duyên, không rơi vào phương tiện nhân duyên. Chuyện ấy thế nào?

Đáp:

- Kẻ sĩ con quay giếng nước thường gặp, đám ôm chậu hiểm thấy.

Hỏi:

- Một con đường hương thượng, ngàn Thánh không truyền. Xin hỏi Hòa thượng truyền như thế nào?

Sư nói:

- Chừa miệng để ăn cơm sướng hơn.

Hỏi:

- Thế nào là người cao thượng?

Sư nói:

- Hà Tân (mé nước) không có ông già rửa tai. Bàn Khê chẳng có người thả câu.

Hỏi:

- Mười hai thời thìn trong ngày phải làm thế nào để liễu thoát sanh tử?

Sư nói:

- Cầm bát chẳng nhìn chi chúng vui, giẫm băng hà tất phải bước sấm sai.

Nói:

- Kẻ học này định hỏi về Tông thừa, sư có đồng ý đáp không?

Sư nói:

- Thì hãy hỏi xem !

Tăng định nghĩ hỏi, sư bèn nạt đuổi ra.

Hỏi:

- Sanh tử trước mắt làm sao tránh khỏi?

Sư nói:

- Hãy đem sanh tử lại đây !

Hỏi:

- Kẻ hiểu ngộ tại sao lại nói không được?

Sư nói:

- Cha ông tên gì vậy?

Hỏi:

- Thế nào là kiếm làm sống người?

Sư nói:

- Không dám làm mù mắt ông.

Hỏi:

- Thế nào là đao giết người?

Sư nói:

- Chỉ cái đó là đúng.

Hỏi:

- Chẳng đụng vào mũi nhọn của ngôn ngữ thì làm sao lãnh hội được huyền lý?

Sư đáp:

- Mãi mãi chẳng được, (năm con lừa mới được).

Nói:

- Khổ sở, dính kẹt, thỉnh sư một lời !

Sư nói:

- Khá nên trầm ngâm.

Hỏi:

- Tại sao lại phải như thế?

Sư nói:

- Cũng nên tương tất mới được.

Hỏi:

- Người thường cư chính vị có cần người, trời cúng dường không?

Sư nói:

- Cần không được.

Hỏi:

- Vì sao mà cần không được?

Sư nói:

- Đó là tâm hạnh gì vậy?

Hỏi:

- Người nào thì cần được?

Sư đáp:

- Kẻ ăn cơm mặc áo thì cần được.

Sư cử thuật chuyện Hòa thượng Lăng lúc trụ trì Chiêu Khánh, đứng ở góc Đông của pháp đường hỏi chúng tăng:

- Nơi đây nên có một câu hỏi mới được.

Tăng hỏi:

- Hòa thượng sao không ở chính vị?

Lăng nói:

- Vì ông đến như thế.

Hỏi:

- Nay thì thế nào?

Lăng nói:

- Dùng con mắt ông để làm gì?

Sư cử thuật xong bèn nói:

- Người khác sao lại hỏi đạo lý đó, như nay thì nói thế nào?

Hậu An Quốc nói:

- Nếu như thế thì đại chúng đồng loạt tản ra hết mới được.

Sư cũng tự nói thay:

- Nếu thế thì đại chúng đồng loạt lễ bái vậy.

THIÊN SƯ QUI BÔN viện SONG TUYỀN
núi VÂN CÁI TƯỜNG CHÂU
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của THANH NGUYÊN HÀNH TU
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TÔN

Chú: Viện Song Tuyền còn gọi là Tây Song Tuyền, bởi vì Tùy Châu có viện Đông Song Tuyền.

Sư người phủ Kinh Triệu, từ nhỏ đã xuất gia, năm 16 tuổi thọ giới cụ túc, thường niệm kinh Pháp Hoa.

Ban sơ, sư đến lễ bái Tuyết Phong. Tuyết Phong bước xuống giường Thiên, cười lên lưng sư mà ngồi. Sư nhân đó mà tỉnh giác.

Tăng hỏi:

- Thế nào là Song Tuyền?

Sư nói:

- Khá tiếc cặp lông mày.

Tăng nói:

- Kẻ học này không lãnh hội.

Sư nói:

- Chưa cần phiền đến sức vua Vũ mà chuyện khơi dòng nước chảy xiết nào có cần biết tới.

Chú: Vua Vũ là vị vua trị nước lụt vĩ đại của Trung Quốc.

Hỏi:

- Thế nào là chỉ ý đích thực của Tổ sư từ Tây lại?

Sư bèn chộp lấy tăng. Tăng ấy biến sắc, sư nói:

- Ta nơi đây không có thứ đó.

Sư tay và ngón tay nhọn mà dài khác hơn người thường nên có hiệu là đại sư Tướng Tay (Thủ Tướng đại sư).

HÒA THƯỢNG LÂM TUYỀN ở THIÊU CHÂU
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của THANH NGUYÊN HÀNH TỰ
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TỒN

Tăng hỏi:

- Thế nào là trần (bụi)?

Sư đáp:

- Chẳng ngờ không mấy chốc tích tụ thành gò núi.

Sư yết kiến đại sư Bạch Vân Từ Quang. Khi già từ, Bạch Vân đưa ra cổng, đỡ sư xuống thêm nói:

- Hãy hoãn hoãn đừng để trượt té.

Sư nói:

- Bỗng nhiên trượt té thì làm sao đây?

Bạch Vân nói:

- Thì có cần chi vịn đỡ.

Sư cả cười mà lui bước.

HÒA THƯỢNG NAM VIỆN ở LẠC KINH
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của THANH NGUYÊN HÀNH TỰ
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TỒN

Hỏi:

- Thế nào là pháp pháp chẳng sanh?

Sư nói:

- Sanh chứ.

Có vị Nho sĩ đọc rộng khắp chuyện xưa nay, người thời đó gọi là ông Trương Trăm Biết. Một hôm, Trương đến tham yết sư. Sư hỏi:

- Há có phải ông Trương Trăm Biết đó chăng?

Trương nhún nhường sáo:

- Dạ không dám.

Sư lấy tay huơ trên không một gạch hỏi:

- Có lãnh hội không?

Trương đáp:

- Không lãnh hội.

Sư nói:

- Một còn không biết, thì nơi đâu mà trăm biết được.

Chú: Chữ Hán một gạch là chữ nhất, là một.

THIÊN SƯ KHẢ HỮU ĐỘNG NHAM VIỆT CHÂU
PHÁP TỰ ĐỒI THỨ SÁU của THANH NGUYỄN HÀNH TỰ
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TỒN

Tăng hỏi:

- Thế nào là chính chủ của Động Nham?

Sư nói:

- Mở toang.

Hỏi:

- Thế nào là chỗ Hòa thượng dạy người thân thiết?

Sư nói:

- Biển cả không chứa thân chết.

Hỏi:

- Thế nào là một con đường hướng thượng?

Sư nâng cổ áo lên chỉ thị.

Tăng nói:

- Kẻ học này từ phương xa tới, thỉnh sư phương tiện chỉ dạy !

Sư nói:

- Phương tiện rồi đó.

THIÊN SƯ HÀNII CHU **viện PHÁP HẢI ĐỊNH CHÂU**
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của **THANH NGUYÊN HÀNH TU**
PHÁP TỰ của **TUYẾT PHONG NGHĨA TÔN**

Hỏi:

- Gió im, sóng lặng thì thế nào?

Sư nói:

- Thôi đổ bức tường phía Nam.

Hỏi:

- Thế nào là báu vật trong đạo?

Sư nói:

- Thì không lộ ánh sáng.

Hỏi:

- Há có phải thế không?

Sư nói:

- Nếu thế thì lộ ánh sáng vậy.

THIÊN SƯ THÔNG LONG TỈNH HÀNG CHÂU
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của **THANH NGUYÊN HÀNH TU**
PHÁP TỰ của **TUYẾT PHONG NGHĨA TÔN**

Thượng tọa Xứ Thê hỏi:

- Thế nào là rỗng của giếng rỗng (Long Tỉnh long)? (Hỏi kiểu chơi chữ !)

Sư nói:

- Ý khí thiên nhiên khác, thần công họa không thành.

Hỏi:

- Vì sao mà họa không thành?

Sư đáp:

- Xuất quần không mang sừng, không cùng giống loại đồng.

Hỏi:

- Có còn biết làm mưa không?

Sư đáp:

- Rưới khắp mọi nơi chẳng ngần mé, nơi nơi đều kết hạt.

Hỏi:

- Còn có chuyện trong Tông môn không?

Sư nói:

- Có chứ.

Hỏi:

- Thế nào là chuyện trong Tông môn?

Sư nói:

- Từ xưa giờ chẳng hình đoạn mà ứng vật chưa từng khiếm khuyết.

Hỏi:

- Thế nào là kiếm bén thổi lông?

Chú: 'Xuy mao kiếm' là cây kiếm sắc bén cho đến nỗi chỉ cần thổi cọng lông vào là đứt ngay.

Sư nói:

- Lôi kéo xác chết này ra khỏi đây !

**THIÊN SƯ TÙNG TRIỂN viện BẢO PHƯỚC CHƯƠNG CHÂU
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của THANH NGUYÊN HÀNH TỰ
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TÔN**

Sư họ Trần, người Phước Châu. Năm 15 tuổi, lễ Tuyết Phong làm thầy thọ nghiệp. Năm 18 tuổi, thọ giới cụ túc tại chùa Đại Trung của bốn châu. Sư chu du vùng Ngô Việt, sau đó trở về chấp lễ thị giả cho Tuyết Phong.

Một ngày kia, Tuyết Phong bỗng gọi sư nói:

- Có lãnh hội không?

Sư định bước tới gần, Tuyết Phong dùng gậy cản lại. Sư ngay lập tức biết chỗ về, lễ bái lui ra. Sư lại hay dùng phương tiện xưa nay hỏi han Hòa thượng Lăng ở Trường Khánh. Hòa thượng Lăng hết sức hứa khả. Hòa thượng Lăng ở Trường Khánh có lúc nói:

- Thà là nói ba độc của La Hán, chứ không nói Như Lai có hai loại lời. Bởi vì không có loại hai lời.

Sư nói:

- Thế nào là lời của Như Lai?

Lăng nói:

- Kẻ điếc làm sao mà nghe được,

Sư nói:

- Thật biết Hòa thượng hướng về đầu thứ hai mà nói.

Trường Khánh bỗng hỏi:

- Thế nào là lời của Như Lai?

Sư nói:

- Uống trà đi !

Vân Cư Tích nói:

- *Đâu là chỗ Trường Khánh hướng về đầu thứ hai mà nói?*

Sư nhân cử thuật Bàn Sơn nói:

- Quang cảnh đều tiêu mất thì còn là vật gì ?

Động Sơn nói:

- Quang cảnh đều chưa tiêu mất, lại là vật gì.

Sư nói:

- Cứ như sự thương lượng của hai vị tôn giả thì còn chưa được tiểu trừ sạch.

Đoạn hỏi Trường Khánh:

- Như nay đây thì nói thế nào mới được trừ tuyệt?

Trường Khánh lặng thinh hồi lâu, sư nói:

- Thật biết Hòa thượng hướng về hang quý núi mà làm hoạt kế.

Trường Khánh bỗng hỏi:

- Thế nào vậy?

Sư nói:

- Hai tay nâng cày nước quá gỏi.

Một ngày kia, Trường Khánh hỏi:

- Thấy sắc liền thấy tâm, vậy có thấy Thuyền Tử không ?

Sư đáp:

- Thấy.

Trường Khánh nói:

- Thuyền Tử thôi hãy để qua một bên, thế nào là tâm?

Sư liền chỉ người chèo thuyền.

Chú: Thuyền Tử vừa là tên Thiền sư Thuyền Tử, vừa có nghĩa là người chèo thuyền.

Tuyết Phong nói với đại chúng:

- Nay các vị thượng tọa, đến đình Vọng Châu cùng các thượng tọa gặp nhau. Đến ngọn núi Ô Thạch cùng các thượng tọa gặp nhau. Đến trước tăng đường cùng các thượng tọa gặp mặt.

Sư cử thuật lại với Nga Hồ nói:

- Trước tăng đường gặp nhau thôi hãy bỏ qua bên, chỉ hỏi đình Vọng Châu và ngọn Ô Thạch là nơi nào mà gặp nhau?

Nga Hồ bước mau vào phương trượng, sư quay trở lại tăng đường.

Đông Thiên Tề nói:

- Chỗ lãnh hội của hai vị tôn túc là gặp nhau hay không gặp nhau, hãy nói thử xem !

Vào năm thứ tư, niên hiệu Trinh Minh nhà Hậu Lương. Thứ sử Chương Châu là Vương công, khâm ngưỡng thanh dự của sư, bèn dựng Thiền uyển Bảo Phước, nghinh đón sư đến trụ trì. Trong ngày thuyết pháp đầu tiên, Vương công quỳ lạy thỉnh mời ba lần, lại đích thân đỡ sư thăng tòa. Sư nói:

- Khởi sự làm trò cười này để làm gì? Tuv nhiên dù là như thế, ba lần mời mọc, không thể chối từ. Nay chư vị, nhận thức hay không nhận thức. Nếu mà nhận thức thì cùng Phật xưa giống nhau.

Đang lúc ấy, có ông tăng bước ra vừa đang lễ bái, sư nói:

- Trời trong khô ráo không chịu đi, lại đợi đến bữa mưa ướt mem đầu !

Tăng bèn hỏi:

- Quan quận thú (Thái thú) sùng mộ xây tinh xá để đại xiển chân phong, thỉnh Hòa thượng cử dương Tông giáo !

Sư nói:

- Có lãnh hội không?

Đáp:

- Nếu như thế thì quần sanh có chỗ trông cậy đây.

Sư nói:

- Đừng có lấy cái không trong sạch kia mà bôi bẩn mọi người!

Tăng bước ra lễ bái, sư nói:

- Đại đức tốt như thế, đừng có lật úp thuyền nhé !

Hỏi:

- Trống trồn, trống lặng thì lấy gì làm phép tắc?

Sư nói:

- Rơi vào chôn nào rồi?

Đáp:

- Không lãnh hội.

Sư nói:

- Đúng là gã ngủ gục, đi ra đi !

Sư nhìn thấy một tăng nhân, liền lấy gậy gõ vào cây lộ trụ rồi lại gõ vào đầu tăng. Ông tăng đau quá, kêu thét lên. Sư hỏi:

- Cái kia (cây lộ trụ) vì sao không đau?

Tăng không lời đối đáp.

Huyền Giác nói thay:

- Ham ăn gậy.

Hỏi:

- Sư Ma Đằng vào đất Hán, một tặng phân minh. Đạt Ma từ Tây lại, lấy gì chỉ thị?

Sư nói:

- Chuyện hành cước của thượng tọa thế nào?

Đáp:

- Không lãnh hội.

Sư nói:

- Không lãnh hội thì nên lãnh hội. Đừng có đi từ nhà nhận người xử phân. Nếu đã ở lâu trong chốn rừng lâm, biết được sơ sai ít đỉnh gần xa, có thể tùy xứ mà nhiệm chân. Còn kẻ sơ tâm hậu học chưa biết thứ tự, cho nên sơn tăng ta bắt đắc dĩ chẳng tiếc khẩu nghiệp hướng về các ông mà nói chuyện từ trần kiếp đến giờ chỉ tại hôm nay thôi. Có lãnh hội không? Nhưng mà Phật pháp chỉ giao phó cho quốc vương, đại thần cùng các quận thú. Xưa cùng Phật hội, nay cũng như thế. Nếu là phước lộc vinh quý thì chẳng bàn luận chi. Còn như lúc này đây, chuyện nhận Phật giao phó, có còn nhớ không? Nếu biết được thì cùng ngàn Thánh kè vai. Còn nếu chưa hiểu thì cho dù tin sâu chuyện này không từ người khác mà được, thì tự nơi mình cũng sai. Nói nhiều chừng nào càng xa đạo chừng nấy. Mà ngay cả ngôn ngữ đạo đoạn, tâm hạnh xứ diệt cũng chưa là đúng. Đúng đã lâu rồi, xin tạm biệt !

Ngày nọ, sư thượng đường, đại chúng tụ tập đông đủ, sư nói:

- Có người từ phía sau điện Phật đi qua thì biết đó là anh Mít, anh Xoài. Còn từ phía trước điện Phật mà đi qua, tại sao lại không thấy. Hãy nói xem Phật pháp lợi hại ở chỗ nào?

Tăng nói:

- Bởi do có một phần thô cảnh cho nên không thấy, sư bèn nạt đùa, tự nói thay:

- Nếu là điện Phật thì không thấy.

Tăng hỏi:

- Nếu không phải là điện Phật thì có thấy không?

Sư nói:

- Không phải điện Phật thì thấy cái gì?

Tăng hỏi:

- Mười hai thời thìn trong ngày, khám nghiệm như thế nào?

Sư đáp:

- Giờ là lúc khám nghiệm tốt đây.

Tăng hỏi:

- Sao kẻ học này không thấy đến?

Sư đáp:

- Đừng có lại nặn mắt thấy hoa đốm nữa.

Hỏi:

- Bạn bè trùng trùng khắp mười phương cùng cử xướng, thế nào là khắp mười phương cùng cử xướng?

Sư nói:

- Ông sao không bảo người khác hỏi.

Hỏi:

- Nhân lời mà biện biệt ý là thế nào?

Sư nói:

- Nhân lời gì?

Tăng cúi đầu suy nghĩ lặng thinh hồi lâu, sư nói:

- Cơ ngữ như điện net, suy nghĩ lao nhọc vô ích thôi.

Hỏi:

- Muốn vào biển vô vi, nên đáp thuyền Bát nhã. Thế nào là thuyền Bát nhã?

Sư nói:

- Tiệm thỉnh.

Nói:

- Tiệm tiến tới như thế là thế nào?

Sư nói:

- Cũng là gã trong Niết-bàn đường.

Sư thấy một ông tăng ăn cơm, liền nâng bát lên nói:

- Gia thường.

Tăng nói:

- Hòa thượng là tâm hạnh gì thế?

Có ni cô đến tham yết, sư hỏi:

- Ai đó?

Thị giả báo:

- Sư cô Giác.

Sư nói:

- Đã là sư cô Giác thì còn đến đây làm gì?

Ni cô đáp:

- Nhân nghĩa trong đạo thì chẳng không?

Sư tự nói thay:

- Hòa thượng là tâm hạnh gì đó?

Huyền Giác nhân cử thuật chuyện Pháp Nhãn thấy một ông tăng gánh đất bèn lấy một cục đất ném vô gánh nói:

- Ta giúp ông đây !

Tăng nói:

- Tạ ơn Hòa thượng từ bi!

Pháp Nhãn không chấp nhận, có một vị tăng nói thay:

- Hòa thượng là tâm hạnh gì thế?

Pháp Nhãn liền thôi.

Huyền Giác nói:

- Cả hai tác ngữ lục đều chẳng có đạo lý một thứ, nơi đâu là chỗ của tâm hạnh?

Môn súp sai sứ đưa ấn đồ đến. Sư thượng đường nói:

- Đi tức ấn trụ, trụ tức ấn vỡ.

Tăng nói:

- Không đi, không trụ dùng ấn mà làm gì?

Sư bèn đánh, tăng nói:

- Nếu thế thì trong hang của quý núi toàn nhân hôm nay.

Sư mặc nhận mà thôi.

Huyền Giác nói:

- Nơi nào là hang của quỷ núi?

Trong Thiên lâm nói:

- Trụ tại chỗ không khứ, không trụ, đó là hang quỷ đầy cho nên mới đả phá. Thương lượng như thế mới là hang quỷ. Hãy nói xem ý của Bảo Phước như thế nào.

Sư hỏi tăng:

- Từ đâu tới?

Đáp:

- Từ Giang Tây tới.

Sư hỏi:

- Học được gì nào?

Tăng đáp:

- Nêu không ra.

Sư hỏi:

- Tại sao thế?

Pháp Nhãn nói thay:

- Lời gian dối.

Tăng không lời đối đáp.

Sư cử thuật Chân tán của Động Sơn:

- Chạy theo giấy với mực, chẳng phải người trong núi.

Tăng hỏi:

- Thế nào là người trong núi?

Sư nói:

- Ông hãy miêu họa xem !

Nói:

- Nếu chẳng phải là kẻ thông hiệt làm sao mà miêu họa được.

Sư nói:

- Ông là kẻ thông hiệt đấy !

Nói:

- Hòa thượng là thông hạnh thế nào?

Sư nói:

- Lời vừa rồi chẳng phong phú.

Sư thấy một tăng nhân đang đếm tiền, bèn giơ tay ra nói:

- Hãy cho ta một văn tiền.

Tăng nói:

- Hòa thượng tại sao lại còn rơi vào địa bộ này?

Sư đáp:

- Ta thực sự rơi vào địa bộ này.

Tăng nói:

- Nếu đã rơi vào địa bộ này thì hãy nhận một văn tiền vậy.

Sư hỏi:

- Sao ông lại rơi vào địa bộ này?

Sư hỏi tăng:

- Từ đâu tới?

Tăng đáp:

- Từ Quan Âm Giang Tây.

Sư hỏi:

- Có thấy Quan Âm chẳng?

Tăng đáp:

- Thấy.

Sư hỏi:

- Thấy bên trái hay bên phải?

Tăng đáp:

- Lúc thấy không nắm được phải hay trái.

Pháp Nhãn nói thay:

- *Như Hòa thượng thấy.*

Hỏi:

- Thế nào là vào lửa không cháy, vào nước không chìm?

Sư nói:

- Nếu là nước lửa thì phải bị cháy chìm.

Sư hỏi tăng nấu cơm:

- Cái nồi rộng bao nhiêu vậy?

Tăng nấu cơm nói:

- Hòa thượng thử tính coi.

Sư đưa tay ra bộ như đo lường, tăng nói:

- Hòa thượng đừng có lừa gạt con !

Sư nói:

- Trái lại, chính ông mới lừa gạt ta đây !

Tăng nói:

- Như muốn đạt đến cảnh giới không sanh tử thì phải nhận thức bản nguyên. Vậy thế nào là bản nguyên?

Sư lặng thinh hồi lâu rồi hỏi thị giả:

- Vừa rồi tăng hỏi cái gì vậy?

Tăng nọ lại hỏi thêm câu trước lần nữa, sư bèn hét đuổi tăng ra khỏi cửa nói:

- Ta đâu phải là thằng điếc !

Hỏi:

- Kẻ học này mới vào tùng lâm, thỉnh sư chỉ trọn vẹn lối ngộ nhập!

Sư nói:

- Nếu nói dạy trọn vẹn, ta phải lễ bái ông.

Sư thấy một ông tăng bèn nói:

- Ông làm gì mà được cao lớn như thế?

Tăng nói:

- Hòa thượng lùn thấp cỡ nào?

Sư rúng người làm dáng lùn thấp, tăng nói:

- Hòa thượng đừng có dối gạt người như thế !

Sư nói:

- Ấy chính ông dối gạt ta đây !

Sư bảo thị giả mời trưởng lão Long Thọ đến, nhưng dặn là đến một mình chứ không mang theo thị giả. Long Thọ nói:

- Không cho đem theo thì làm sao biết rời được?!

Sư nói:

- Ân ái quá chùng.

Long Thọ không lời đối đáp, sư tự nói thay:

- Cám ơn Hòa thượng lúc truyền chỉ thị !

Sư trụ ở Bảo Phước chỉ 12 năm, học chúng luôn không dưới bảy trăm. Chuyện tiếp cơ, lợi vật của sư không thể chép hết. Mân Súc lễ trọng tâu vua ban áo.

Năm thứ ba, đời Đường Thiên Thành, nhằm năm Mậu Tý, sư hơi nhuốm chút bệnh. Tăng vào trượng thất thăm hỏi, sư bảo:

- Ta với ông biết nhau đã lâu, có phương thuật nào cứu giúp chăng?

Tăng đáp:

- Phương thuật thì có nhiều, nhưng nghe nói Hòa thượng kỵ khẩu mà.

Pháp Nhãn nói:

- Hòa thượng có kỵ khẩu không?

Sư lại nói với đại chúng rằng:

- Ta trong tuần nay, khí lực suy kém yếu ớt. Cũng chẳng có gì khác, ấy là thời đã đến.

Tăng nói:

- Thời nếu đã đến rồi, sư ra đi là phải hay trụ là phải?

Sư đáp:

- Đạo.

Tăng nói:

- Nếu thế thì mỗ giáp không dám đường đột vậy.

Sư nói:

- Mất tiền gặp tội.

Nói xong ngồi kiết già mà hóa, nhằm ngày 21 tháng 3 vậy.

ĐẠI SƯ HOẰNG GIÁC ĐẠO PHỔ
núi THỦY LONG TUYỀN CHÂU
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của THANH NGUYÊN HÀNH TU
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TÒN

Sư họ Trịnh, người Phước Đường Phước Châu, thụ nghiệp ở chùa Bảo Lâm. Từ khi được Tuyết Phong ấn tâm, sư trụ Ngũ Phong, sư thượng đường nói:

- Đừng có nói núi trông không chẳng có đôi đũa.
- Nói xong, quay về phương trượng.

Tăng hỏi:

- Phàm có ngôn cú, đều không ra khỏi đỉnh Đại Thiên. Xin hỏi chuyện ngoài đỉnh thì như thế nào?

Sư nói:

- Phàm có ngôn cú, thì đều không phải đỉnh Đại Thiên.

Hỏi:

- Thế nào là đỉnh Đại Thiên?

Sư đáp:

- Trời Ma Ê Thủ La vẫn còn là Tiểu Thiên giới.

Tăng nói:

- Kẻ sơ tâm hậu học này mới nhập tùng lâm, thỉnh cầu lão sư chỉ thị cơ duyên Thiên tông !

Chú: Nguyên văn “Phương tiện môn trung”.

Sư gõ cái chành khuôn cửa, tăng hỏi:

- Diệu lý Thiên tông còn có sự việc không?

Sư đáp:

- Có.

Tăng nói:

- Thế nào là diệu lý Thiên tông? (Hướng thượng sự)

Sư lại gõ cái chành khuôn cửa.

THIỀN SƯ LONG HƯNG TÔNG TỈNH HÀNG CHÂU
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của THANH NGUYỄN HÀNH TU
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TÒN

Sư người Thai Châu. Ban sơ, sư tham yết Tuyết Phong Nghĩa Tồn, mật thừa tâm ấn, bèn tự thệ trông coi việc cơm nước, lao nhọc phục vụ hơn 10 năm. Sư từng trước mặt đám đông tăng nhân cởi trần, chỉ mặc một chiếc đĩnh liêm. Tuyết Phong trông thấy huyền ký rằng:

- Ông sau này làm trụ trì có cả ngàn tăng, trong đó không có một ai là nạp tử.

Sư hồi lỗi từ già quay về cố hương, trụ tại viện Lục Thông. Tiền vương vời sư trụ chùa Long Hưng, có chúng hơn ngàn người, đều là những người giảng thông tam học, đúng như lời huyền ký của Tuyết Phong.

Năm đầu niên hiệu Quảng Thuận nhà Chu, sư 81 tuổi. Tiền vương thỉnh sư diễn pháp vô thượng thừa tại đại điện của chùa. Tăng tục gì đều dự nghe. Tăng hỏi:

- Thế nào là bài ca kỳ đặc của Lục Thông?

Sư đáp:

- Thiên hạ hát rồi mà.

Tăng hỏi:

- Thế nào là thói nhà (gia phong) của Lục Thông?

Sư đáp:

- Một chiếc nạp y nặng hơn một cân.

Tăng hỏi:

- Thế nào là con đường tiến tới của kẻ học này ?

Sư đáp:

- Ai dám dối ông?

Hỏi:

- Há chẳng phương tiện?

Sư đáp:

- Sớm bị khuấy ức rồi.

Tăng hỏi:

- Thế nào là thói nhà của Hòa thượng?

Sư đáp:

- Sáng dùng cháo, trưa tối giờ thọ trai ăn cơm.

Tăng nói:

- Thỉnh cầu Hòa thượng nói lại.

Sư nói:

- Lão tăng ta mỗi mệt rồi.

Tăng hỏi:

- Thế rốt lại là thế nào?

Sư chỉ cười mà thôi.

Tiền vương đặc biệt kính trọng sư, nhiều lần vờ vào phủ, lấy tên viện mà sư trụ đầu tiên ban hiệu Đại Sư Lục Thông.

Năm đầu niên hiệu Hiền Đức, tháng chạp năm Giáp Dần, sư thị diệt, thọ 84 tuổi, tháp xây ở tháp Đại Từ.

THIÊN SƯ KHẾ PHAN NAM THIÊN PHƯỚC CHÂU
PHÁP TỰ ĐỒI THỨ SÁU của THANH NGUYỄN HÀNH TỰ
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TÒN

Sư thượng đường nói:

- Như nói về lời hay, ý diệu thì Thiên sư các nơi đã nói qua rồi.

Như nay đây, trong đại chúng ai có đệ nhất nghĩa siêu việt thì hãy nói đệ nhất cú xem nào ! Như nói được thì đã không cô phụ người khác.

Lúc đó, có ông tăng bước ra hỏi:

- Thế nào là đệ nhất cú?

Sư hỏi:

- Vì sao không hỏi đệ nhất nghĩa?

Tăng nói:

- Con chính đang định hỏi đấy.

Sư nói:

- Đã rơi vào đệ nhị nghĩa rồi đấy !

Tăng nói:

- Khúc nhạc của Phật xưa, thỉnh lão sư hòa điệu !

Sư nói:

- Khúc nhạc nhiễu loạn của ông, ta không hòa đâu.

Tăng hỏi:

- Chẳng hiểu Hòa thượng hòa xướng với ai?

Sư hỏi trở:

- Từ đâu đến vậy?

THIÊN SƯ NÃI - VIỆT SƠN huyện CHƯ KỶ VIỆT CHÂU
PHÁP TỰ ĐỒI THỨ SÁU của THANH NGUYÊN HÀNH TỰ
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TỒN

Sư hiệu Chân Giám Thiên Sư. Ban đầu, sư tham yết Tuyết Phong mà nhiệm huyện chỉ. Sau nhân Mân vương thỉnh thọ trai ở lầu Thanh Phong, sư ngồi lâu rồi mở mắt, bỗng thấy ánh sáng mặt trời, khoát nhiên đốn ngộ mà có kệ rằng:

Nguyên văn:

清風樓上赴官齋
此日平生眼豁開
方知普通年遠事
不從葱嶺路將來

Phiên âm:

Thanh Phong lâu thượng phó quan trai
Thử nhật bình sinh nhãn khoát khai

Phương tri Phổ Thông niên viễn sự
Bất tùng Thông Lĩnh (1) lộ tương lai

Tạm dịch:

*Trên lầu Thanh Phong dự quan trai
Bình sanh ngày này mắt mở toang
Phổ Thông chuyện trước nay mới biết
Không từ Thông Lĩnh lộ đi sang*

Sư trình bài thơ cho Tuyết Phong. Tuyết Phong cho là được.

Chú (1): Thông Lĩnh tức ngọn núi Pamir.

Hỏi:

- Thế nào là thân Phật?

Sư nói:

- Ông hỏi thân Phật nào?

Nói:

- Thân Phật Thích Ca Mâu Ni.

Sư nói:

- Lưỡi trùn ba ngàn giới.

Sư lúc lâm chung, tập hợp đồ chúng có kệ rằng:

Nguyên văn:

眼光隨色盡
耳識逐聲消
還元無別旨
今日與明朝

Phiên âm:

Nhãn quang tùy sắc tận
Nhĩ thức trục thanh tiêu
Hoàn nguyên vô biệt chỉ
Kim nhật dữ minh triều

Tạm dịch:

Nhãn quang theo sắc dứt

*Nhĩ thức đuổi thanh tiêu
Hoàn nguyên không gì khác
Kim nhật với minh tiêu.*

Kệ dứt, sư ngồi kiết già mà qua đời.

THIÊN SƯ KIM LUÂN KHẢ QUAN NAM NHẠC
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của THANH NGUYÊN HÀNH TU
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TỒN

Sư họ Tiết, người Phước Đường Phước Châu, nương Thiên sư Tề Hiệp chùa Thạch Phật mà xuống tóc. Sau khi đã thọ xong giới cụ túc, sư liền đến tham yết Tuyết Phong. Tuyết Phong bảo hãy bước tới gần. Sư vừa mới bước tới lễ bái, Tuyết Phong bèn giơ chân bung một đá. Sư bỗng nhiên ngậm khế ý, thờ Tuyết Phong làm thầy trong 12 năm. Sau đó lại đi khắp từng lâm, rồi dừng trụ ngọn Pháp Luân ở Nam Nhạc.

Sư thượng đường nói với đại chúng:

- Ta hồi ở nơi Tuyết Phong bị một đá, cho tới hôm nay mắt vẫn không mở được, không biết là cảnh giới gì.

Tăng hỏi:

- Thế nào là chỉ ý của Tổ sư từ Tây lại?

Sư nói:

- Không phải.

Đại chúng sau khi vãng tham vừa rời khỏi Thiên đường, sư gọi lại:

- Đại chúng.

Đại chúng quay đầu lại, sư nói:

- Hãy nhìn trăng !

Đại chúng nhìn trăng, sư nói:

- Mặt trăng tợ vòng cung, mưa ít, gió nhiều.

Đại chúng không lời ứng đối.

Tăng hỏi:

- Người xưa nói: 'Tì Lô có thầy, Pháp thân có chủ'. Thế nào là thầy Tì Lô chủ Pháp thân?

Sư đáp:

- Không thể trên giường còn đặt thêm giường.

Hỏi:

- Thế nào là chuyện dùng thường ngày?

Sư vỗ tay ba cái, tăng nói:

- Kẻ học chưa lãnh hội ý ấy.

Sư nói:

- Thế còn đợi gì nữa?

Tăng hỏi:

- Giáo nghĩa của Tông môn từ trước, tiếp dẫn học nhân thế nào?

Sư đáp:

- Ta hôm nay không có uống trà.

Tăng nói:

- Thỉnh lão sư chỉ thị !

Sư nói:

- Qua rồi đó.

Tăng hỏi:

- Chính tức không hỏi, chỉ thỉnh sư chỉ bàng thôi !

Sư nói:

- Bồng con mèo này đi chỗ khác.

Sư hỏi tăng:

- Từ đâu lại?

Đáp:

- Từ Hoa Quang.

Sư liền đóng cửa, tăng không lời đối đáp.

Tăng hỏi:

- Trên đường gặp người đạ đạo, không dùng nói nín ứng đối, xin hỏi dùng gì ứng đối?

Sư nói:

- Ồi, đi ra đi !

Sư hỏi tăng:

- Thế nào là chuyện hầu hạ tận mặt?

Tăng nói:

- Thỉnh sư giám biện !

Sư nói:

- Phải nói thế nào mới đúng?

Tăng nói:

- Cho nên mới nói là không được.

Sư nói:

- Chẳng có một cách nào là đúng.

Tăng hỏi:

- Thế nào là một con đường linh nguyên?

Sư đáp:

- Đá qua làm gì?!

Viện chủ Tuyết Phong có thư đến gọi sư:

- Hòa thượng Sơn Đầu tuổi đã cao, trưởng lão sao không nhập Lĩnh thăm một chuyến? sư viết thư trả lời:

- Đợi chừng nào Hòa thượng Sơn Đầu không còn kiến giải mới nhập Lĩnh.

Có tăng hỏi:

- Thế nào là kiến giải của Tuyết Phong?

Sư đáp:

- Ta cũng sợ lắm.

THIÊN SƯ HUYỀN NỘT viện PHƯỚC THANH TUYỀN CHÂU

PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của THANH NGUYÊN HÀNH TU
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TÔN

Sư người Triều Tiên. Ban đầu, trụ ở đạo tràng Phước Thanh, truyền đèn (nói pháp) núi Tượng Cốt, học giả qui mộ. Thái thú Tuyên Châu Vương công hỏi:

- Thế nào là chuyện trong Tông thừa?

Sư bèn nạt. Tăng hỏi:

- Thế nào đâu đâu cũng là Bồ-đề?

Sư nói:

- Xà-lê mất đi nửa năm lương.

Hỏi:

- Vì sao mà phải mất nửa năm lương?

Sư đáp:

- Vì lấy của người một đấu gạo.

Hỏi:

- Thế nào là Pháp thân thanh tịnh?

Sư đáp:

- Ẽnh ương bẻ gấp khúc con lươn.

Hỏi:

- Trong Giáo có nói: ‘Chỉ có một thân kiên mật, nhất thiết trần trung hiện ra’. Thế nào là thân kiên mật?

Sư nói:

- Con lừa, con mèo.

Nói:

- Thịnh sư chỉ thị !

Sư nói:

- Lừa ngựa cũng không biết.

Hỏi:

- Thế nào là biện minh trên mọi vật?

Sư đuổi một chân chỉ thị.

Sư trụ Phước Thanh 20 năm, rộng xiển dương huyên phong, mất ở núi này.

THIÊN SƯ VĂN MÔN VĂN YÊN THIỀU CHÂU
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của THANH NGUYỄN HÀNH TU
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TÒN

Thiền sư Văn Yên ở núi Vân Môn Thiều Châu (nay là Quảng Đông), là người Gia Hưng Cô Tô, họ Trương. Ban đầu, sư đến tham yết Trần Tôn Túc ở Mục Châu mà ngộ nhập Thiền môn. Sau đến tham vấn Thiền sư Tuyết Phong được truyền tâm ấn. Rồi đó, sư mai danh ẩn tích, hỗn tạp trong tăng chúng, kế làm đệ nhất tọa tại pháp tịch của Thiền sư Mãn tại viện Linh Thọ ở Thiều Châu. Thiền sư Mãn sắp viên tịch, viết thư cho Quảng chủ, đề nghị thỉnh Văn Yên làm trụ trì. Văn Yên tuy làm trụ trì Linh Thọ, nhưng không quên nguồn, vẫn nhận Tuyết Phong làm ân sư.

Ngày sư thượng đường. Quảng chủ đứng dưới Thiền đường, theo lễ đệ tử thỉnh giáo sư. Sư nói:

- Thiền pháp của ta cùng với điều chỉ dạy của Thánh hiền xưa không hai.

Tiếp đó, sư nói:

- Trước tiên, xin thanh minh là không phải hôm nay tại đây ta gạt mọi người, mà chỉ là chuyện bất đắc dĩ. Ta cũng biết, trước mặt các vị ăn nói nặng nề, người có con mắt sáng thấy được sẽ cho là một trò hề, nhưng giờ đây cũng không tránh né được. Xin hỏi chư vị, Tổ sư Thiền tông từ xưa tới nay có từng dạy bất cứ việc gì cũng tìm cầu bên ngoài không? Tạm có đủ tất cả, quý vị thiếu cái gì nè ? Nhưng hôm nay, ta mà nói với quý vị, chẳng có việc gì thì cũng là dôi gạt đấy. Nếu tâm của quý vị là một khối tối om om, chẳng ngộ tự tâm, thì sẽ có biết bao sự tình phiền não. Nếu như căn tánh quý vị trì độn, cần phải hướng về người xưa phương tiện tiếp dẫn học nhân mà hư thiết việc tìm cầu ở ngoài sân, thì quý vị tìm được cái gì nào? Kỳ thật là quý vị chấp mê chẳng ngộ, đó là nhân vì tự mình từ trong vô lượng kiếp đã vọng tưởng sâu dày. Quý vị một khi nghe người thuyết pháp, liền

khởi tâm tìm cầu bên ngoài, hỏi Phật, hỏi Tổ, hướng thượng, hướng hạ, mưu đồ từ trong lời lẽ, câu cú, nắm được giải thoát, kết quả rời đạo Phật càng lúc càng xa. Phải biết là khởi tâm liền sai, mà không cần dùng lời lẽ. Nếu như không khởi tâm tìm cầu bên ngoài, thì còn có chuyện gì nữa đâu? Tạm biệt !

Sư ngày kia, lại thượng đường nói:

- Ta trong lúc chẳng đặng dùng, nói với quý vị là chẳng có chuyện gì. Thật ra bản thân câu nói đó cũng đã phản lại bản ý không thể nói năng của Thiền. Nếu như quý vị lại chấp trước vào ngôn cú của ta, mưu đồ từ lời lẽ của ta tìm được cái gì giải ngộ và chứng hội, hoặc giả đề xuất các loại, các dạng vấn nạn, yêu cầu ta giải đáp thì các điều đó chỉ là miệng lưỡi nghèo nàn, rời chỉ ý của Phật, của Đạo, càng lúc càng xa, biết đến bao giờ mới hoàn thành được? Phải biết Thiền không phải tại ngôn từ và biện thuyết, vì nếu nói Thiền là ở tại lời lẽ, thì ba thừa, mười hai phần giáo, há không lời lẽ sao, vậy mà lại còn phải nói đến truyền đặc biệt ngoài giáo điển? Nếu nói qua nghĩa lý của học vấn mà đến được Thiền ngộ, thì tại sao có lắm vị Bồ-tát chứng thập địa thuyết Pháp như mưa tuôn, vậy mà chẳng khởi bị Phật, Tổ quở trách các ngài còn chưa kiến tánh ? Do đó mà biết rằng, nếu khởi tâm tìm cầu bên ngoài, hoặc còn có tâm vọng tưởng tại ngôn cú trong ngoài hạ thủ công phu để thành Phật, thì sẽ cách xa Phật như trời đất khác biệt và xa rời. Tuy nhiên, nói đi thì phải nói lại, bởi nếu là bậc đắc đạo, thì dù cho họ có nói muôn, nói ngàn, đều chẳng ăn thua gì, bởi lửa lời lẽ không đốt được họ, cho nên dầu suốt ngày họ mở miệng nói năng, biện luận, mà giống như chưa từng động đậy miệng lưỡi, chưa từng nói qua một tiếng. Điều này giống như cả ngày ăn cơm, mặc áo, mà hầu như chưa từng cắn một hạt gạo, mặc một sợi vải. Nhưng nói cho cùng, ngay bản thân loại thuyết pháp vừa mới kể, cũng là quá dư thừa, cũng chỉ là một loại thuyết pháp phương tiện tiếp dẫn kẻ học, phải thật tại tỉnh ngộ tự tâm, thì mới kể đến ngộ Thiền chân chánh. Nếu như đợi đến ta nương theo chư vị mà nói đến không lập chữ nghĩa, không rơi vào ngôn cú, mới lo suy tìm để có điều lãnh

hội, thì đã sớm rơi vào Thiên cơ thứ hai, cũng chẳng khác nào đũa ngũ gục một thứ.

Sư thượng đường nói:

- Chư vị huynh đệ đều là người bốn phương vân du hỏi đạo, tham tâm thiện tri thức để giải thoát sanh, chết, bệnh, khổ. Tôn túc các nơi cũng đều có lòng từ bi mở cửa phương tiện. Nếu chư vị còn có điều gì chưa tham vấn thấu triệt, thì hãy nói ra xem, lão hán đây sẽ cùng mọi người cộng đồng thương lượng !

Lúc đó, có ông tăng bước ra định nói thì sư nói:

- Đường đi đến Tây Thiên, xa xăm hơn muôn dặm.

Sư lại nói:

- Ta dùng lời lẽ dạy chư vị tiếp nhận ngay tức khắc, thì đã sớm quây phần trên đầu quý vị. Cho dù các vị từ một lời, nửa câu mà nhìn thấu sự tồn tại của cả đại địa nhất thời hiểu rõ Phật lý, thì đó cũng là khoét thịt gây vết thương, không thể giải trừ thống khổ của căn bản sống chết. Các vị nếu không đạt được tỉnh ngộ của thực tại, thì không nên bắt lấy hư không, mà nên lui bước, tìm cầu ngay dưới chân mình, xem đạo lý gì thế ? Thực tại chẳng chút tơ hào này nọ cung ứng cho chư vị hiểu biết, hoặc gây nghi hoặc. Sự thật chỉ cần mọi người quý vị đều học Phật mà xuất thế chỉ vì một chuyện lớn là phổ độ chúng sanh. Lại cũng chẳng cần quý vị gắng sức chút nào mà cùng Tổ, Phật không khác nhau. Nhưng do tín căn của chư vị nông cạn, mỏng manh, ác nghiệp lại sâu dày, đột nhiên lại khởi lên nhiều vọng niệm, ôm bát, vác bị, chịu khuất tất qua muôn làng, ngàn xóm. Mà chư vị thiếu kém cái gì chứ ? Kẻ đại trọng phụ ai mà không có phần ? Đụng mắt là tiếp nhận được ngay, còn chưa gọi là được, nên không thể chịu người dôi trá, chịu người xử trí mình. Các vị cần phải vừa mới thấy lão Hòa thượng mở miệng là tức khắc lấy đá tọng vô miệng lão ngay. Nếu giống như ruồi xanh bu trên bãi phân, tranh giành nhau ngấu xì hoặc năm ba người chụm đầu nhau thương lượng, thì điều đó khổ thay, khuất thay huynh đệ ơi ! Bậc cổ đức vì các vị chẳng dặng dưng, nên

dành phải phương tiện nói một lời, nửa câu, mở cho các vị con đường ngộ nhập. Chuyện đó hãy bỏ qua một bên, chỉ cần riêng mình tu luyện, thì may ra còn có thể thành Phật. Hãy mau lên ! Hãy mau lên ! Thời gian không chờ người, vừa thở ra không bảo đảm còn có hít vô được, thế thì còn có chỗ rảnh rang nào dành cho thân tâm nữa chứ ? Vậy nên để ý, để ý ! Tam biệt !

Sư nói:

- Đem tất cả trời đất đến nơi lông mi chư vị. Chư vị nghe ta nói điều gì, không dám vọng tưởng chư vị tính nóng nảy, đem lão tăng đánh một trận. Nên hòa hưỡn xem xét kỹ lưỡng rằng có rằng không ? Là đạo lý gì ? Dầu cho hướng trong đó mà rõ được, nếu gặp nạp tăng dưới cửa thì lão đây đập gãy hai chân. Nếu các vị là nhân vật, mà nghe nói chỗ nào có bậc lão túc xuất thế, liền gấp gấp chạy đến nương tựa, thì chẳng khác nào bị người phun nước miếng vào mặt. Chư vị không phải thằng Mít thằng Xoài, vừa nghe cử tiện liền nhận ngay, là rơi vào đệ nhị cơ. Chư vị hãy xem như Hòa thượng Đức Sơn Tuyên Giám, vừa thấy tăng nhân đến cửa hỏi đạo, là đã lấy gậy đánh đuổi ra. Hoặc như Hòa thượng Mục Châu, vừa thấy tăng nhân bước vào cửa là nói: ‘Công án đã hiện thành, tha ông 30 gậy’. Câu chuyện của các bậc thạc đức Thiên tông nói cho chúng ta biết rằng, nhất nhiệt không làm kẻ chộp bắt hư không, ăn mũi liếm đàm người, chỉ biết được chút đỉnh chuyện xưa là đã mồm lừa, miệng ngựa, đến nơi này nơi nọ khua môi, múa mép là ta đã hiểu biết Thiên ngữ. Ngữ ấy thì dù cho có hỏi từ sáng tới tối, thảo luận không ngừng, cũng trong mộng còn không thấy được chút tư hào khát vọng muốn hỏi. Nơi nào là chỗ các vị gắng sức? Phải hiểu rằng, ngày sau Diêm vương không chờ các vị giải thích mà xử tội ngay.

Này các huynh đệ ! cổ nhân đã nêu ra lắm dây leo chằng chịt, các vị coi chừng bị nó quấn lấy, như Hòa thượng Tuyết Phong nói: ‘Tất cả đại địa đều là người’, hay như Hòa thượng Giáp Sơn nói: ‘Đầu trăm ngọn cỏ quen biết ta, chợp búa náo nhiệt, nhận biết thiên tử’. Hòa thượng Lạc Phổ nói: ‘Một hạt bụi nhỏ vừa khởi, đại địa đều thâm vô.

Một sợi lông sư tử, ấy là toàn thân nó'. Chư vị hãy đem mấy câu chuyện trên mà suy xét cẩn thận, thảng rộng năm dài sẽ tự nhiên thấy được con đường ngộ nhập, vừa không phụ bình sanh, mà lại cũng không phụ cha mẹ, sư trưởng cùng các thí chủ. Tất phải nơi nơi dụng tâm, không nên vân du châu huyện một cách vô bổ như thế. Vác bình bát, mang bị hành lý, tay chống gậy, đi một ngàn dặm chết người, tại nơi này qua đông, tại nơi khác độ hạ, cho rằng sơn thủy đẹp đẽ có thể dưỡng tánh, nhiều trai cúng dễ được y bát, là chuyện chẳng ra làm sao cả. Hưởng dụng của thí chủ một học gạo là làm mất của họ nửa năm lương thực. Khổ thay ! Hành cước như thế thì có lợi ích gì? Một hạt gạo kia làm sao mà nuốt trôi được? Hãy xem xét kỹ lưỡng, thời gian không chờ người, chợt ngày nào đó, cái chết ập đến, mới biết là đã muộn. Đừng như con cua trong nồi nước sôi, ngoe càng quơ loạn xạ. Đừng để nhàn rồi luống qua, thời gian dễ mất. Đời sống một khi qua mất, thân người muôn kiếp không thể khôi phục, đây không phải là việc nhỏ. Người xưa đã từng nói: 'Sáng nghe đạo, chiều chết cũng cam', huống chúng ta là sa-môn, sớm tối làm gì đâu, nên càng phải nỗ lực !

Sư lại nói:

- Các vị phạm thấy người nói ý thú của Phật, liền hỏi thế nào là vượt Phật, qua Tổ. Xin thử hỏi các vị thế nào là Phật thế nào là Tổ, sau đó mới được nói đạo lý vượt Phật, qua Tổ. Các vị lại hỏi ba cõi, trước hết xin đem ba cõi chỉ ra xem. Rốt cùng kiến văn, giác tri gì ngăn cách chư vị. Rốt lại có thanh sắc gì khả liễu mà liễu cái gì? Ta nói cho các vị nghe, chỉ cần có chút trây lười nơi tâm là đã mai một chân ý của Phật và Tổ. Các vị như quả thật tại không biết ra tay từ đâu, thì cứ một mình tìm hiểu, trừ việc ăn cơm, mặc áo, tiêu tiêu, còn có gì là sự việc căn bản. Khi không mà sanh khởi nhiều vọng tưởng để làm gì? Năm ba người tụ tập thương lượng ngôn ngữ chẳng chịt như dây leo của người xưa, rồi cho là thật, hoặc giả ngàn làng, muôn xóm, bỏ cha mẹ anh chị đi hành cước, điều đó để mà làm gì?

Sư thượng đường, đại chúng tụ tập đông đảo dưới tòa. Sư cầm gậy bước tới phía trước chỉ một cái, nói:

- Càn khôn mênh mông, tất cả sự vật trên đại địa, chư Phật đều ở trong cây gậy nhỏ bé này. Ta bình thường nói với chư vị, bất cứ cõi nước nào, ba đời chư Phật, Tây Thiên hai mươi tám Tổ, Đông Độ sáu Tổ, đều ở tại đầu gậy mà thuyết pháp, biến hiện thần thông, lời vang mười phương, mặc sức tung hoành, chư vị có lãnh hội không?

Hỏi:

- Thế nào là đại ý của Phật pháp?

Sư đáp:

- Mùa xuân đến, cây cỏ tự nhiên xanh tươi.

Hỏi:

- Hòa thượng Ngưu Đầu Pháp Dung khi chưa gặp tứ Tổ Đạo Tín thì thế nào?

Sư đáp:

- Quán Thế Âm của mọi nhà.

Hỏi:

- Sau khi gặp thì thế nào?

Đáp:

- Trong lửa con sâu tiêu mình nuốt con cạp.

Hỏi:

- Thế nào là một câu Vân Môn?

Sư đáp:

- Ngày 25 tháng chạp.

Hỏi:

- Thế nào là bò bùn rống trên đỉnh tuyết?

Sư đáp:

- Trời đất tối đen.

Hỏi:

- Thế nào là ngựa gỗ Vân Môn hí?

Sư đáp:

- Núi sông đi.

Có ông tăng thỉnh sư đối với đề cương kế hoạch của chư cổ đức Thiên tông trong quá khứ khai thị một phát, sư nói:

- Sáng nhìn Đông Nam, chiều xem Tây Bắc.

Hỏi:

- Đó là ý tứ gì?

Sư đáp:

- Trong nhà phía Đông thấp đèn sáng trung, lại ngồi trong nhà phía Tây tối om.

Lại hỏi:

- Mười hai thời trong ngày phải tu hành thế nào mới gọi là không sống uổng một đời?

Sư hỏi vặn lại:

- Tại sao lại nêu vấn đề đó?

Ông tăng đó nói:

- Kẻ học trò này không hiểu, mong sư chỉ dạy !

Sư nói:

- Đem bút nghiên lại.

Sư ngay đó viết một bài tụng:

Nguyên văn:

舉 不 僱

即 差 互

傲 思 量

何 刼 悟

Phiên âm:

Cử bất cố

Tức sai hồ

Nghĩ tư lượng

Hà kiếp ngộ?

Tạm dịch:

Nếu không nhìn

*Là sai hồ
Định suy nghĩ
Kiếp nào ngộ ?*

Hỏi:

- Thế nào là kẻ học trò?

Sư đáp:

-Trèo non, lội nước.

Hỏi:

- Thế nào là Hòa thượng?

Sư nói:

- May mà nhìn không thấy duy-na tại đây.

Hỏi:

- Một miệng nuốt hết thì thế nào?

Sư đáp:

- Ta ở trong bụng ông.

Hỏi:

- Hòa thượng làm sao biết là đang ở trong bụng con?

Sư nói:

- Trả lại thoại đầu cho ta !

Hỏi:

- Thế nào là đạo?

Sư nói:

- Nên đáp một chữ 'Khứ'.

Hỏi:

- Thế nào là thói nhà của Hòa thượng?

Sư đáp:

- Trước cửa có người đọc sách.

Hỏi:

- Thế nào là ngữ cú thấu qua Pháp thân?

Sư đáp:

- Giấu thân trong Bắc đẩu.

Hỏi:

- Thế nào là chỉ ý của Tổ sư từ Tây lại?

Sư đáp:

- Mưa lâu không tạnh.

Lại nói:

- Hơi thơm của cháo cơm.

Hỏi:

- Người xưa nói ngang, nói dọc một thôi, đều không phát hiện được rốt ráo hương thượng. Thế nào là rốt ráo hương thượng? (Hương thượng nhất quan liệt tử)

Sư đáp:

- Đỉnh Đông của Tây Sơn xanh dờn.

Sau khi qui tịch, thụy hiệu Đại Từ Vân Khuông Chân Hoàng Minh Thiên Sư.

Phần phụ lục:

Ban đầu, sư đến tham yết Thiên sư Mục Châu Đạo Tông (Đạo Minh). Mục Châu vừa thấy sư đến là đóng cửa lại. Sư gõ cửa Mục Châu hỏi:

- Ai đó?

Sư đáp:

- Văn Yên.

Hỏi:

- Có chuyện gì?

Sư đáp:

- Chuyện tự kỷ bồn phần chưa rành, cầu sư chỉ thị.

Mục Châu mở cửa nhìn qua sư rồi lại đóng cửa, sư gõ cửa như thế ba hôm. Đến hôm thứ ba, Mục Châu mới mở hǎn cửa. Sư bèn bước tới, Mục Châu chộp lấy sư nói:

- Nói ! Nói !

Sư còn đang suy nghĩ, Mục Châu buông sư ra nói:

- Dùi xua đời Tần.
Sư từ đó có điều tình ngộ.

(Theo **Vân Môn ngữ lục** quyển hạ)

Sư đến một trang viện dưới chân núi Tuyết Phong, thấy một ông tăng liền hỏi:

- Hôm nay thượng tọa có lên núi không?

Ông tăng đáp:

- Có lên đấy.

Sư nói:

- Nhờ thượng tọa mang một công án lên hỏi Hòa thượng trụ trì.
Có điều là không nên nói đây là lời của người khác.

Ông tăng nói:

- Được thôi.

Sư nói:

- Thượng tọa lên đến núi rồi, khi thấy Hòa thượng thượng đường, đại chúng tụ tập đông đủ, liền bước ra, cung tay đứng trân nói: ‘Cái lão già này, sao còn chưa cởi chiếc cùm sắt trên cổ ra?’.

Ông tăng bèn theo y cách sư dặn mà làm. Thiền sư Tuyết Phong vừa nghe ông tăng nói như thế bèn bước xuống giường Thiền, chộp ngực ông tăng nói:

- Nói mau ! Nói mau !

Ông tăng không lời đối đáp. Sư buông ông tăng ra nói:

- Không phải lời lẽ của ông.

Tăng nói:

- Lời nói của con mà.

Sư bảo:

- Thị giả, đem dây trói và cây côn gỗ đến đây !

Chừng đó ông tăng mới nói:

- Không phải lời nói của con mà là của một thượng tọa ở Chiết Trung vừa mới đến trang viện dạy con nói thế.

Tuyết Phong nói:

- Đại chúng, hãy đến trang viện rước vị đại thiện tri thức trong tương lai cai quản năm trăm tầng trời.

Ngày hôm sau, sư lên núi, Tuyết Phong vừa thấy đã nói :

- Vì đâu mà đạt đến trình độ như thế?

Sư cúi đầu, từ đó khế hợp Thiền chỉ.

(Theo **Vân Môn quảng lục** quyển hạ)

Có người hỏi:

- Cái gì là Thiền?

Sư đáp:

- Đúng.

Lại hỏi:

- Thế nào là đạo?

Sư đáp:

- Được.

Có người hỏi:

- Cha mẹ không cho xuất gia thì làm cách nào để được xuất gia?

Sư đáp:

- Cạn.

Tăng nói:

- Kẻ học này không lãnh hội.

Sư nói:

- Sâu.

(Theo **Vân Môn quảng lục** quyển thượng)

Sư hỏi đại chúng:

- Các vị mỗi ngày hỏi tới hỏi lui không thiếu sót chuyện gì, giờ xin hỏi qua sông thì làm sao qua ?

Có ông tăng ở lâu tại đạo tràng đáp:

- Đi bộ.

Sư rất thích ông ta.

(Theo **Vân Môn quảng lục** quyển thượng)

(Sư thượng đường nói):

- Nay chư vị huynh đệ ! Như quả là người đắc đạo thì y theo chúng nhân mà sống qua ngày, còn như không đắc đạo, thì muôn ngàn lần chớ có hư vọng hồ đồ mà qua ngày. Tất phải suy nghĩ kỹ lưỡng. Người xưa có rất nhiều câu rườm rà khái phát tăng đồ, tỳ như Hòa thượng Tuyết Phong từng nói: ‘Cả đại địa này là ông’, Hòa thượng Giáp Sơn nói: ‘Trăm đầu cỏ biết lão tăng, trong chợ ồn ào biết thiên tử’, Hòa thượng Lạc Phổ nói: ‘Một hạt bụi nhỏ vừa khởi lên là nhiếp thu toàn bộ đại địa, một đầu mây lông là cả thân sư tử. Các vị hãy đem những điều ấy suy nghĩ tới lui, thời gian lâu dần tự nhiên có điều tỉnh ngộ. Điều đó không ai có thể thế chư vị, đó đều là bốn phần sự của chính chư vị. Lão Hòa thượng trong đời bất quá chỉ chứng minh mà thôi. Các vị như quả có điều lãnh hội, có chút căn cơ, cũng không thể dối gạt mình. Như quả thực sự chưa lãnh hội, có kích động các vị cũng không làm.

(Theo **Vân Môn quảng lục** quyển thượng)

(Sư thượng đường nói):

- Tất phải lưu ý, đừng để uổng phí thời gian. Du lãm châu huyện, vác ngang cây gậy, đi một hai ngàn dặm. Chỗ này qua đông, nơi kia độ hạ, sơn thủy đẹp để có thể tùy tâm ý, lại được hưởng thụ cúng dường cơm chay, lại dễ dàng được y phục lương thực. Khổ nào dữ a ! Lắt léo dữ a ! Một đấu gạo là nửa năm lương. Hành cước kiêu đó thì có lợi ích gì? Một bẹ cải, một hạt gạo của thí chủ thành tâm, làm sao mà hưởng dụng cho đành đây? Tức là phải tự mình lưu tâm, chẳng ai thế cho mình được. Thời giờ thấm thoát chẳng đợi ai, ngày kia cái chết sộc đến, thì lấy gì đối phó với luân hồi? Đừng có giống như con cua trong nồi nước sôi, ngoe càng quơ loạn xạ, chừng đó không có chỗ để nói lớn lối được. Chẳng nên dối trá, chẳng nên hời hợt mà để thời gian luống qua. Ngày nào đó bị mất thân làm người, muôn kiếp không thể khôi phục. Không phải chuyện nhỏ, chớ có chỉ thấy điều trước mắt. Người thế tục còn nói được ‘Sớm nghe đạo, chiều chết cũng cam’ (Lời nói của Không Tử ở thiên Lý Nhân, sách

Luận Ngữ), hà huống chúng ta là tăng nhân ! Thế thì phải làm gì, tức phải cố gắng vậy.

(Theo **Vân Môn quảng lục** quyển thượng)

Hỏi:

- Xin sư chỉ cho một con đường ngộ nhập !

Sư nói:

- Ăn cơm, ăn cháo đi !

Tăng hỏi:

- Thí chủ thết trai, lấy gì báo đáp?

Sư đáp:

- Lượng tài bổ chức.

Tăng nói:

- Con không lãnh hội.

Sư nói:

- Không lãnh hội thì ăn cơm vậy.

(Theo **Vân Môn ngữ lục** quyển thượng)

Học nhân hỏi:

- Thế nào là mọi pháp đều là Phật pháp?

Sư nói:

- Mấy mục nhà quê đầy đường, lãnh hội không?

Kẻ học nói:

- Không lãnh hội.

Sư nói:

- Chẳng riêng ông không lãnh hội, mà nhiều người cũng không lãnh hội.

(Theo **Vân Môn quảng lục** quyển thượng)

Sư thượng đường hỏi:

- Này đại chúng, các ông có kim Vân Châu không? Nếu có hãy đem đến cho ta xem. Có không? Có không?

Đại chúng không lời đối đáp, sư nói:

- Nếu như không có thì phải mặc quần áo rách thôi.

Nói xong, rời khỏi Thiên tòa.

(Theo **Vân Môn quang lục** quyển thượng)

Sư thượng đường, im lặng hồi lâu nói:

- Chỉ cái đó thôi, làm phiền lụy chết người !

Nói xong, rời khỏi Thiên đường.

(Theo **Vân Môn ngữ lục** quyển thượng)

Hỏi:

- Thế nào là lời lẽ vượt Phật, qua Tổ?

Sư đáp:

- Vị thuốc Ma hoàng ở Bồ Châu, vị thuốc Phụ tử ở Ích Châu.

(Theo **Vân Môn quang lục** quyển thượng)

Hỏi:

- Hòa thượng tuổi tác bao nhiêu?

Sư nói:

- Bảy lần chín sáu mươi tám.

Hỏi:

- Vì sao bảy lần chín mà lại sáu mươi tám được?

Sư nói:

- Ta giảm giùm ông năm tuổi.

(Theo **Vân Môn quang lục** quyển thượng)

Sư thượng đường nói:

- Không nên trên tuyết mà lại thêm sương. Tạm biệt.

Nói xong, liền bước xuống tòa.

(Theo **Vân Môn quang lục** quyển thượng)

Sư thượng đường nói:

- Mấy lão nô trọc đầu ở các nơi, ngồi trên ghé xích đu, cầu danh cầu lợi, hỏi Phật đáp Phật, hỏi Tổ đáp Tổ, giống như tiêu tiêu vậy. Lại giống như mù lão nhà quê xóm nhỏ truyền thông khẩu lệnh, chứ nào biết hay dở gì. Mà cái kiêu đó thì ngay cả nước thối cũng không được hưởng dụng !

(Theo **Vân Môn quảng lục** quyển thượng)

Sư có lúc nói:

- Nếu như nói tâm ấy là Phật, thì tạm nhận đũa ở làm ông chủ, còn nói sanh tử tức Niết-bàn là giống như chặt đầu mà cầu sống vậy. Còn nói Phật, nói Tổ, nói ý Phật, ý Tổ thì chẳng khác nào lấy hạt Bồ-đề thay cho con người mất vậy.

(Theo **Vân Môn quảng lục** quyển trung)

Sư có lúc lấy gậy gõ vào cây lộ trụ hỏi:

- Ba thừa, mười hai phần giáo nói được không vậy?

Đoạn tự mình hỏi đáp:

- Nói không được.

Lại nói:

- Con chồn rừng này !

Tăng hỏi:

- Vậy chú ý lão sư phụ như thế nào?

Sư đáp:

- Ông Trương uống rượu, ông Lý say.

(Theo **Vân Môn ngữ lục** quyển trung)

Chú: Cuối truyện Văn Yên bản ‘Thiền Tông toàn thư’ quyển 2 có chép một đoạn như sau: (ngọn Đông của Tây Sơn màu xanh)...

Hỏi:

- Thế nào là chỉ ý của Tổ sư từ Tây lại?

Sư đáp:

- Trong sông mất tiền, trong sông lặn mò.

Sư có lúc ngồi im lặng hồi lâu, tăng hỏi:

- Sao mà giống Đức Thích Ca lúc đương thời?

Sư nói:

- Đại chúng đứng lâu rồi, mau lạy ba lạy.

Sư từng có bài tụng rằng:

Nguyên văn:

雲門聳峻白雲低
水急遊魚不敢棲
入戶以知來見解
何須再舉輾中泥

Phiên âm:

Vân Môn tủng tuấn bạch vân đề
Thủy cấp du ngư bất cảm thê (tê)
Nhập hộ dĩ tri lai kiến giải
Hà phiền tái cử lịch trung nê

Tạm dịch thoát:

*Vân Môn cao vút mây thấp tè
Cá kia chẳng dám ở nước khe
Vào cửa biết ngay là kiến giải
Chẳng phiền tái cử bùn vết xe.*

THIÊN SƯ NHÂN - NAM ĐÀI CÙ CHÂU
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của THANH NGUYÊN HÀNH TU
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TỒN

Hỏi:

- Thế nào là cảnh của Nam Đài?

Sư nói:

- Không biết quý.

Hỏi:

- Rốt lại là thế nào?

Sư nói:

- Như xà-lê đây hiện đang ở nơi đâu ?

Sư sau dời về trụ tại chùa Trấn Cảnh của bốn quận và mất tại đây.

HÒA THƯỢNG ĐÔNG THIÊN TUYỀN CHÂU
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của THANH NGUYÊN HÀNH TU
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TÒN

Ngày khai đường đầu tiên, tăng hỏi:

- Bậc nhân vương thỉnh đấng pháp vương xuất thế. Đề xướng Tông thừa thế nào để không sai trái với Tô phong?

Sư nói:

- Còn nài hà được sao?

Hỏi:

- Nếu không xuống nước, làm sao biết có cá?

Sư nói:

- Đừng có nói quàng xiên !

Hỏi:

- Thế nào là chỗ tối thân thiết của Phật pháp?

Sư nói:

- Đã qua rồi.

Hỏi:

- Kẻ học này đến sau chót, thỉnh sư câu nói trước nhất !

Sư hỏi:

- Từ đâu lại vậy?

Hỏi:

- Thế nào là kỷ phần sự của kẻ học này?

Sư nói:

- Khổ.

Hỏi:

- Thế nào là đại ý của Phật pháp?

Sư đáp:

- May mà có thể xót thương đời sống, cương yếu là làng quê người.

THIÊN SƯ TÙNG TẬP núi **ĐẠI TIỀN DƯ HÀNG**
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của **THANH NGUYÊN HÀNH TU**
PHÁP TỰ của **TUYẾT PHONG NGHĨA TÒN**

Sư là học trò nhất của Tuyết Phong. Từ khi được bốn sư ấn giải, hiểu sâu Tông yếu, sư thường nói:

- Đánh trống Quan Nam, hát khúc ca Tuyết Phong.

Sau sư vào Chiết Trung ra mắt Tiền vương. Vương khâm phục đạo hóa của sư, vời cư trú núi này (núi Đại Tiên) mà xiển dương đạo pháp.

Tăng hỏi:

- Không nhân vương thỉnh, không nhân chúng tụng, thỉnh sư nói thẳng đích ý của Tổ sư từ Tây lại !

Sư nói:

- Chư tăng bên kia qua bên này.

Nói:

- Kẻ học này không lãnh hội, thỉnh sư chỉ thị !

Sư nói:

- Sao mà chẳng biết tốt xấu như thế?

Hỏi:

- Đóng cửa tạo xe, mở cửa hợp vết. Thế nào là đóng cửa tạo xe?

Chú: Nguyên văn 'Bế môn tạo xa, xuất môn hiệp triết' là chữ lấy trong thiên 'Hoặc vấn' sách Trung Dung, ý chỉ tự tác chủ trương, không hợp thực tế (Hề trọng xa).

Sư nói:

- Tạo xe thôi không hỏi đến, ông làm thế nào là vết bánh xe?

Nói:

- Kẻ học này không biết, thỉnh sư chỉ thị !

Sư nói:

- Thợ giỏi thi công, không để lộ búa rìu.

HÒA THƯỢNG VĨNH THÁI ở PHƯỚC CHÂU
PHÁP TỰ ĐỒI THỨ SÁU của THANH NGUYỄN HÀNH TỰ
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TỒN

Hỏi:

- Kính nghe Hòa thượng gặp hổ phải không?
- Sư làm tiếng hổ gầm, tăng làm thế đánh hổ. Sư nói:
- Gã chết bằm này !

Hỏi:

- Thế nào là Phật Thiên Chân?
- Sư bèn vỗ tay nói:
- Không lãnh hội ! Không lãnh hội !

THIÊN SƯ THỦ NỘT viện THỌ XƯƠNG
núi HOÀNG LONG TRÌ CHÂU
PHÁP TỰ ĐỒI THỨ SÁU của THANH NGUYỄN HÀNH TỰ
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TỒN

Sư hiệu Diệu Không, người huyện Mân Phước Châu, họ Lâm, thợ nghiệp nơi Thọ Phong Cổ Điền.

Hỏi:

- Chưa đến cửa rỗng (Long Môn) làm sao đậu dưng?
- Sư nói:
- Lập mạng khó tồn.

Có ông tăng mới đến tham yết, sư hỏi:

- Gần đây rời nơi nào?
- Tăng nói:
- Chẳng rời gang tấc.

Sư nói:

- Không dễ đến.

Tăng cũng nói:

- Không dễ đến.

Sư cho một bạt tai.

Hỏi:

- Thế nào là tâm truyền?

Sư nói:

- Đã đôi ba phen dặn ông đừng có nói với người khác mà.

Hỏi:

- Thế nào là Tông thừa từ trước?

Sư nói:

- Nhắm vô miệng xà-lê mà nói được không?

Nói:

- Chỗ tinh yếu, thỉnh sư tiếp !

Sư nói:

- Rất đúng là tinh yếu.

HÒA THƯỢNG MỘNG BÚT ở KIẾN CHÂU
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của THANH NGUYÊN HÀNH TỰ
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TÒN

Hỏi:

- Thế nào là Phật?

Sư đáp:

- Không dối gạt ông.

Hỏi:

- Há có phải thế chăng?

Sư đáp:

- Ông dối gạt người.

Mân vương thỉnh sư độ trai hỏi:

- Hòa thượng có đem bút theo không vậy? (Hỏi kiểu chơi chữ, vì pháp danh của sư là Mộng Bút)

Sư đáp:

- Không phải cán bút năm màu núi Thửu. Thẹn đầu bút chẳng phải lông thỏ trong cung trắng, Đại vương đã hạ cố hỏi, sơn tăng nào dám chẳng thông trình.

Lại hỏi:

- Thế nào là Pháp vương?

Sư nói:

- Không phải thói nhà của Mộng Bút.

**THIÊN SƯ CỰC LẠC NGUYÊN NGHIỆM
ở CỔ ĐIỀN PHƯỚC CHÂU**

PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của THANH NGUYÊN HÀNH TU
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TỒN

Hỏi:

- Thế nào là thói nhà của Cực Lạc?

Sư nói:

- Đầy mắt nhìn không hết.

Hỏi:

- Muôn pháp vốn không cội rễ, xin hỏi dạy kẻ học này nhận lấy (thừa đương) cái gì?

Sư nói:

- Đừng có nói mớ.

Hỏi:

- Từ lâu ở trong thất tối mà chưa đạt được nguồn cội. Hôm nay đến đây, xin sư tiếp nhận.

Sư nói:

- Đừng có nhắm mắt rồi bảo là đêm đen !

Hỏi:

- Nêu thế thì hoa Ưu Đàm nở ra vì hôm nay. Hương thượng
Tông thừa làm sao thù thị?

Sư nói:

- Ông có còn hiểu biết không vậy?

Nói:

- Nếu thế thì đừng nghi vậy.

Sư nói:

- Đừng có hướng về đại chúng mà nói mớ !

Hỏi:

- Ma Đằng đến Hán thôi không hỏi, còn Đạt Ma đến Lương thì
thế nào?

Sư nói:

- Như nay đây há sai trật sao?

Nói:

- Nếu thế thì lý xuất ba thừa còn hoa trở năm cánh.

Sư nói:

- Nói cái gì ba thừa, năm cánh. Đi ra đi!

THIÊN SƯ NHƯ THỂ núi PHÙ DUNG PHƯỚC CHÂU
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của THANH NGUYÊN HÀNH TỰ
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TÔN

Hỏi:

- Thế nào là khúc điệu của người xưa?

*Chú: Khúc điệu trong Thiên lâm hàm nghĩa đạo pháp riêng biệt của mỗi
nhà.*

Sư im lặng hồi lâu, rồi hỏi:

- Có nghe không vậy?

Đáp:

- Không nghe.

Sư khái thị một bài kệ rằng:

Nguyên văn:

古曲發聲雄
今時運亦同
若教第一旨
祖佛盡迷縱

Phiên âm:

Cổ khúc phát thanh hùng
Kim thời vận diệc đồng
Nhược giáo đệ nhất chỉ
Tổ Phật tận mê tung

Tạm dịch:

*Khúc xưa phát tiếng hùng
Vận nay cũng cùng chung
Nếu nêu đệ nhất chỉ
Phật, Tổ đều mê tung.*

HÒA THƯỢNG núi KHẾ HẠC LẠC KINH
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của THANH NGUYÊN HÀNH TU
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TỒN

Trương lão Bách Cốc đến tham phỏng, sư nói:

- Già quá đi thôi !

Cốc nói:

- Hãy trả lại mõ cái không già !

Sư cho một bạt tai.

Hỏi:

- Tuần mã không vào đất Tây Tần thì thế nào?

Sư nói:

- Hướng về đâu mà đi vậy?

THIÊN SƯ THÊ Ớ QUI SƠN ĐÀM CHÂU
PHÁP TỰ ĐỒI THỨ SÁU của THANH NGUYÊN HÀNH TU
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TỒN

Hỏi:

- Chính ngay lúc ấy làm sao thân cận?

Sư nói:

- Ông nghĩ làm sao thân cận?

Hỏi:

- Há không có cửa phương tiện?

Sư nói:

- Đại tạng, Tiểu tạng, Khai Nguyên, Long Hưng.

Hỏi:

- Thế nào là thần thông mau lẹ?

Sư nói:

- Áo mới thành vải cũ.

Hỏi:

- Thế nào là cầu Hoàng Tâm?

Sư nói:

- Lường gạt ít, nhiều người.

Hỏi:

- Không cầu lo đầu đầu, thế nào là thói nhà của Hòa thượng?

Sư nói:

- Đừng làm tiếng chồn rừng kêu !

THIÊN SƯ DIÊN TÔNG HỒ SƠN CÁT CHÂU
PHÁP TỰ ĐỒI THỨ SÁU của THANH NGUYÊN HÀNH TU
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TỒN

Hòa thượng Tư Phước đến tham yết, sư bước xuống giường
Thiền tiếp đón. Tư Phước hỏi rằng:

- Hòa thượng trụ núi này được bao lâu rồi?

Sư đáp:

- Chim mỗi đậu đám sậy, cá đừ dựa gốc chà.

Nói:

- Nếu thế thì là chân đạo nhân rồi còn gì.

Sư nói:

- Hãy ngồi uống trà cái đã !

Hỏi:

- Thế nào là Hồ Sơn?

Sư đáp:

- Không chứa thây chết.

Hỏi:

- Thế nào là người trong núi?

Sư nói:

- Trên đá trồng sen.

Hỏi:

- Thế nào là thói nhà của Hòa thượng?

Sư nói:

- Rất kỵ phạm luật pháp triều đình.

**ĐẠI SƯ PHỔ MINH núi PHỔ THÔNG ÍCH CHÂU
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của THANH NGUYỄN HÀNH TỰ
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TỒN**

Hỏi:

- Thế nào là Phật tánh?

Sư nói:

- Ông không có Phật tánh.

Hỏi:

- Loài hàm linh ngộ ngộ đều có Phật tánh, kẻ học này vì sao mà không có Phật tánh?

Sư đáp:

- Bởi vì ông hướng bên ngoài mà tìm cầu.

Hỏi:

- Thế nào là viên ngọc châu bóng đen đen ?

Sư nói:

- Cái này không phải?

Hỏi:

- Thế nào là viên ngọc châu bóng đen đen?

Sư nói:

- Mất rồi vậy.

THIÊN SƯ VĨNH am LƯƠNG GIA
núi SONG TUYỀN TÙY CHÂU
PHÁP TỰ ĐỒI THỨ SÁU của THANH NGUYÊN HÀNH TU
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TỒN

Hỏi:

- Tổ Đạt Ma chín năm nhìn vách, ý thế nào?

Sư đáp:

- Do ngủ không được đấy !

Trưởng lão Hộ Quốc đến, sư hỏi:

- Cảnh trí Tùy Dương cả nam lẫn nữ mỗi người đều hỏi một câu mà các câu hỏi đều khác nhau, trưởng lão lấy gì đối đáp?

Hộ Quốc dùng tay vẽ trong khoảng không một vòng tròn, sư nói:

- Tạ ơn trưởng lão từ bi !

Trưởng lão đáp nhún nhường sáo:

- Không dám !

Sư cúi đầu chẳng nhìn tới.

Hỏi:

- Làm thế nào để dứt ngay các duyên?

Sư nói:

- Trên tuyết còn thêm sương.

THIÊN SƯ SIÊU NGỘ viện **BẢO PHƯỚC ĐÀM CHÂU**
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của **THANH NGUYÊN HÀNH TỰ**
PHÁP TỰ của **TUYẾT PHONG NGHĨA TÔN**

Hỏi:

- Cá chép chưa vượt cửa rồng thì thế nào?

Sư đáp:

- Dưỡng tánh ở đầm sâu.

Hỏi:

- Vượt qua rồi thì thế nào?

Sư nói:

- Vừa bay lên trời cao, các loài khác khó mà đuổi kịp.

Hỏi:

- Sau khi bay thì thế nào?

Sư nói:

- Mây lành phủ khắp, tắm nhuận đại thiên.

Hỏi:

- Có ai không được tắm nhuận không?

Sư nói:

- Có chứ.

Hỏi:

- Thế nào là kẻ không được tắm nhuận.

Sư nói:

- Ác thú chống thái dương.

THƯỢNG TỌA THÁI NGUYÊN PHU
PHÁP TỰ ĐỜI THỨ SÁU của **THANH NGUYÊN HÀNH TỰ**
PHÁP TỰ của **TUYẾT PHONG NGHĨA TÔN**

Sư đi khắp các nơi trong tùng lâm, tên vang vũ nội. Sư từng chu du vùng Chiết Trung, lên pháp hội Kính Sơn. Một ngày nọ, trước điện Đại Phật, có tăng hỏi:

- Thượng tọa có từng đến núi Ngũ Đài chưa?

Sư đáp:

- Từng đến.

Hỏi:

- Có thấy Bồ-tát Văn Thù không?

Sư đáp:

- Thấy.

Hỏi:

- Thấy tại nơi nào vậy?

Sư nói:

- Thấy ở trước điện Phật của Kính Sơn.

Ông tăng này sau đó đến Mân Xuyên cử thuật lại với Tuyết Phong, Tuyết Phong nói:

- Sao không bảo ông ta nhập Lĩnh?

Sư nghe được bèn thu xếp hành trang đi xa. Ban sơ, đến viện giải của Tuyết Phong dừng gậy nghỉ ngơi, nhân chia cam cho tăng. Hòa thượng Lăng Trường Khánh hỏi:

- Đem cam từ đâu đến vậy?

Sư đáp:

- Đem từ Lĩnh ngoại đến.

Lăng nói:

- Vượt đường xa xôi mang vác đến đây không phải dễ.

Sư nói:

- Trái cam, trái cam !

Rồi mới tham yết Tuyết Phong. Sau khi lễ bái xong, sư bèn đứng bên góc phải tòa. Tuyết Phong vừa để ý nhìn, sư liền bước xuống gặp tăng chủ sự. Ngày khác, Tuyết Phong thấy sư bèn chỉ mặt trời mà khai thị. Sư vẫy tay mà lui ra. Tuyết Phong nói:

- Ông không khăng nhận ta.

Sư nói:

- Hòa thượng lắc đầu, mõ giáp quẫy đuôi, chỗ nào là không khẳng nhận Hòa thượng?

Tuyết Phong nói:

- Đến nơi khác cũng cần kỵ húy đây !

Ngày kia, chúng tăng tham vấn buổi tối. Tuyết Phong nằm ở sân giữa, sư nói:

- Trong khoảng năm châu chỉ có lão Hòa thượng này là tạm tạm. Tuyết Phong bèn trở dậy.

Tuyết Phong từng hỏi sư rằng:

- Nghe nói Lâm Tế có ba cú phải không?

Sư đáp:

- Phải.

Phong hỏi:

- Thế nào là đệ nhất cú?

Sư giương mắt nhìn, Tuyết Phong nói:

- Đó vẫn còn là đệ nhị cú, thế nào là đệ nhất cú?

Sư xoa tay mà lui ra. Từ đó, Tuyết Phong rất khí trọng sư, trong thất ấn giải, nghĩa thầy trò đạt thành. Phần sư cũng không đi nơi khác nữa mà nhận nhiệm vụ coi buồng tắm.

Chú: Bên Trung Quốc mùa đông lạnh lắm nên trong tự viện có chức vụ coi buồng tắm, lo việc nấu nước nóng cho đại chúng tắm gội.

Ngày kia, Huyền Sa Sư Bị lên núi thăm hỏi. Tuyết Phong nói:

- Nơi đây có con chuột, nay đang ở buồng tắm đây !

Huyền Sa nói:

- Chờ khám phá cho Hòa thượng.

Nói xong, đến buồng tắm gặp sư đang múc nước. Huyền Sa hỏi:

- Xin chào thượng tọa !

Sư nói:

- Đã gặp nhau rồi mà.

Huyền Sa nói:

- Từng thấy nhau trong kiếp nào đâu !

Sư nói:

- Ngủ gục mà làm gì !

Huyền Sa bèn vào phương trượng, bạch lại với Tuyết Phong rằng:

- Đã khám phá rồi.

Tuyết Phong hỏi:

- Làm cách nào khám phá y?

Huyền Sa cử thuật lại lời lẽ ban nãy, Tuyết Phong nói

- Ông làm giặc đấy !

Hòa thượng Ân ở Cô Sơn hỏi sư:

- Lúc cha mẹ chưa sanh ra ta thì lỗ mũi mình ở đâu?

Sư nói:

- Lão huynh nói trước đi !

An nói:

- Như ngay đời này đây, ông nói mũi ở nơi nào?

Sư không khăng nhận thì Ân hỏi:

- Vậy thì thế nào?

Sư nói:

- Hãy đem cây quạt trong tay đến đây !

Ân đưa cây quạt, rồi lại hỏi nữa. Sư nín thinh, Ân không biết ra làm sao bèn động sư một thoi.

Sư đứng tại trước kho, có ông tăng hỏi:

- Thế nào là đầu đầu cũng là Bò-đề?

Sư đá con chó chạy la oảng oảng, tăng không lời đối đáp. Sư nói:

- Con chó nhỏ không cần cái đá !

Sư không xuất thế dạy đồ chúng, chư phương gọi sư là thượng tọa Thái Nguyên Phu. Sư qua đời tại Duy Dương.

ĐẠI SƯ BẢO VĂN DUY KÍNH
đạo tràng BÁT CHU NAM NHẠC
PHÁP TỰ ĐỒI THỨ SÁU của THANH NGUYỄN HÀNH TU
PHÁP TỰ của TUYẾT PHONG NGHĨA TÔN

Sư người Phước Châu, vốn hành trì khổ hạnh, không mặc tơ lụa, chỉ có một tấm áo cũ để qua hai mùa nóng lạnh, người thời đó gọi sư là đầu đà (1).

Chú (1): Người tu khổ hạnh.

Ban sơ, sư tham yết Tuyết Phong, thâm nhập uyên áo, lại hỏi pháp nơi pháp tịch của Huyền Sa, tâm ấn phù hợp nhau. Ngày nọ, sư hỏi thượng tọa Giám:

- Nghe nói ông chú giải kinh Lăng Già phải không?

Giám nói nhún nhường sáo:

- Không dám !

Sư nói:

- Hai Văn Thù, ông làm sao chú?

Giám nói:

- Thỉnh sư giám sát !

Sư nâng ống tay áo mà đi.

Trong khoảng niên hiệu Đường Quang Hóa, sư vào Nam Nhạc, trụ Đông tạng của chùa Báo Từ (còn gọi là Tam Sanh tạng). Trong tạng có một tòa đèn kiếng, do Tổ thứ ba của Hoa Nghiêm là đại sư Hiền Thủ chế tạo. Sư nhìn đèn, bỗng thấy cửa nẻo chằng chịt trùng trùng pháp giới, tượng Phật sáng trưng la liệt, nhân đó khen rằng:

- Đây là kỳ công của bậc tiên triết, nếu không có đầy đủ trí thiện quyền không thể nghĩ bàn thì làm sao mà sáng chế ra được.

Liên làm 5 chương tụng kệ loại 5 chữ, phàm ai xem qua đều ngộ lý sự viên dung vậy. Sau sư qua đời ở Nam Nhạc.

Sư trong khoảng niên hiệu Lương Khai Bình, soạn Tục Bảo Ân truyện 4 quyển, ghi chép nguyên lưu những người nối gót Thiền môn từ sau năm Trinh Nguyên. Lại viết tụng Giác Địa loại 7 chữ, làm rộng

sáng duyên khởi của chư Giáo. Lại riêng trước tác Nam Nhạc Cao Tăng truyện, đều lưu truyền trong đời.